

NGUYÊN TẮC ĐỒNG THUẬN CỦA ASEAN: VAI TRÒ VÀ NHỮNG THÁCH THỨC ĐỐI VỚI NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT Ở BIỂN ĐÔNG

VÕ XUÂN VINH*

Tóm tắt: Là một trong những cơ chế hợp tác quan trọng ở châu Á-Thái Bình Dương, đặc biệt là kể từ khi Chiến tranh lạnh kết thúc đến nay, ASEAN và các cơ chế do ASEAN dẫn dắt như Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), ASEAN+, Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+) ... đã và đang đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì hòa bình, ổn định và an ninh ở khu vực, đặc biệt là ở Biển Đông. Bài viết sẽ làm rõ nguyên tắc ra quyết định của ASEAN và những đóng góp của tổ chức này trong việc ngăn ngừa xung đột ở Biển Đông kể từ khi Chiến tranh lạnh kết thúc đến nay cũng như những thách thức đặt ra từ chính nguyên tắc đồng thuận trong ra quyết định của ASEAN.

Từ khóa: ASEAN; Nguyên tắc ra quyết định; Đồng thuận; Biển Đông.

1. Nguyên tắc đồng thuận

Nguyên tắc ra quyết định của ASEAN được thể hiện trong nhiều văn kiện ở các cấp độ hợp tác khác nhau, bao gồm các văn kiện hợp tác nội khối của ASEAN, các văn kiện hợp tác song phương giữa ASEAN với một số đối tác, và nhiều văn kiện trong khuôn khổ của các cơ chế hợp tác do ASEAN dẫn dắt.

Hiến chương ASEAN 2008, văn kiện pháp lý cao nhất của ASEAN cho đến nay, đã chỉ rõ: “Việc ra quyết định dựa trên tham vấn và đồng thuận là nguyên tắc cơ bản của ASEAN”⁽¹⁾. Trước khi Hiến chương ASEAN được ban hành và có hiệu lực

chính thức vào tháng 12 năm 2008, cơ chế ra quyết định của ASEAN đã tồn tại trong Các nguyên tắc thủ tục của Cao ủy về Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (2001), Tuyên bố Hòa hợp ASEAN II (Hòa hợp Bali II, 2003), Kế hoạch hành động Cộng đồng An ninh ASEAN (2003). Cơ chế ra quyết định cũng được phản ánh trong Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 (2015). Liên quan đến việc giải quyết tranh chấp ở Biển Đông, cơ chế này được thể hiện rõ trong Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC, 2002) và Hướng dẫn thực hiện DOC (2011). Ngoài ra, các cơ chế đa phương do ASEAN dẫn dắt như Diễn đàn khu vực ASEAN (1994) và Tuyên bố

* TS. Võ Xuân Vinh, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

Kuala Lumpur về Hội nghị cấp cao Đông Á (2005) cũng đều chứa đựng các nguyên tắc hợp tác và ra quyết định về vấn đề này.

Năm 2001, 25 năm sau khi Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC) ra đời (1976), cơ chế công tác của Cao ủy TAC được quy định trong *Các nguyên tắc thủ tục của Cao ủy về Hiệp ước hữu nghị và hợp tác ở Đông Nam Á*. Văn kiện này chỉ rõ “tất cả các quyết định của Cao Ủy dựa trên sự đồng thuận ở hội nghị phù hợp”⁽²⁾. *Tuyên bố Hòa hợp ASEAN II*, văn kiện đầu tiên của ASEAN chính thức tuyên bố thành lập Cộng đồng ASEAN vào năm 2020 khẳng định “tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc, các nguyên tắc khác của luật pháp quốc tế, nguyên tắc của ASEAN về không can thiệp, ra quyết định dựa trên sự đồng thuận”⁽³⁾. Cũng trong năm này, các nước thành viên ASEAN đã thông qua *Kế hoạch hành động Cộng đồng An ninh ASEAN*⁽⁴⁾. Tiến trình thực hiện Kế hoạch được “hướng dẫn bởi các nguyên tắc đã được định hình hoàn chỉnh về không can thiệp, ra quyết định dựa trên sự đồng thuận, khả năng thích ứng của khu vực và quốc gia, tôn trọng chủ quyền quốc gia, không đe dọa sử dụng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực, giải quyết hòa bình các khác biệt và tranh chấp với tư cách là nền tảng hợp tác của ASEAN”⁽⁵⁾. *Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025* cũng xác định được “định hướng bởi các mục tiêu và nguyên tắc của Hiến chương ASEAN”⁽⁶⁾. Theo đó, nguyên tắc tham vấn và đồng thuận trong ra quyết định tiếp tục được khẳng định.

Nguyên tắc ra quyết định của ASEAN liên quan đến tranh chấp ở Biển Đông cũng được thể hiện trong một số văn bản song phương giữa ASEAN và Trung Quốc. Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) do các nước thành viên ASEAN và

Trung Quốc ký năm 2002 ở Phnom Penh (Campuchia) nhấn mạnh, các bên tham gia ký DOC “đồng ý làm việc, dựa trên cơ sở đồng thuận, hướng tới việc đạt được trên thực tế các mục tiêu”⁽⁷⁾ nhằm thúc đẩy hòa bình và ổn định ở khu vực. Do những hạn chế trong việc thực hiện DOC và sự chậm trễ trong việc đạt được Bộ quy tắc ứng xử (COC) ở Biển Đông, Hội nghị các Bộ trưởng ASEAN-Trung Quốc năm 2011 đã thống nhất đưa ra *Hướng dẫn thực hiện DOC*. Hướng dẫn này cũng chỉ rõ, việc thực hiện các biện pháp hay các hoạt động cụ thể trong DOC cần dựa trên sự đồng thuận giữa các bên liên quan⁽⁸⁾.

Ngoài các văn kiện của ASEAN và các văn kiện song phương giữa ASEAN và Trung Quốc, nguyên tắc hoạt động của một số cơ chế đa phương do ASEAN dẫn dắt cũng thể hiện rõ nguyên tắc ra quyết định dựa trên sự đồng thuận như Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS)...

Qua việc xem xét một văn kiện chủ chốt của ASEAN ở nhiều cấp độ khác nhau như đã đề cập, có thể khẳng định rằng, nguyên tắc ra quyết định của ASEAN là dựa trên *sự tham vấn và đồng thuận*.

2. Vai trò của nguyên tắc đồng thuận

Cho đến nay, ASEAN là diễn đàn quan trọng nhất cho việc đề cập và thảo luận vấn đề tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông ở nhiều cấp độ khác nhau. Các bên có tuyên bố chủ quyền ở Biển Đông bao gồm Việt Nam, Brunei, Malaysia, Philippines, Trung Quốc và Đài Loan Trung Quốc. Bốn trong số sáu bên tranh chấp là các nước thành viên ASEAN. Do vậy, tranh chấp Biển Đông có tác động đến an ninh và ổn định của toàn khối. Đó là lý do tại sao, dù còn những quan điểm khác nhau, ASEAN

đã và đang hành động với tư cách là một tập thể trong các nỗ lực ngăn chặn tranh chấp/xung đột ở Biển Đông.

Khi vấn đề tranh chấp ở Biển Đông nổi lên, đặc biệt là ở quần đảo Trường Sa vào cuối những năm 80 của thế kỷ XX, ASEAN, với tư cách là một khối, đã chính thức tham gia vào các nỗ lực ngăn chặn xung đột trên biển ở khu vực. “Có thể vì ứng phó với sự quyết đoán ngày càng tăng của Trung Quốc trong tuyên bố chủ quyền lãnh thổ ở Biển Đông”⁽⁹⁾, đặc biệt là sau khi Trung Quốc dùng vũ lực đánh chiếm các thực thể thuộc chủ quyền của Việt Nam ở Trường Sa vào năm 1988, các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN vào tháng 7/1992 đã ra *Tuyên bố của ASEAN về Biển Đông*. Tuyên bố thúc giục tất cả các bên “giải quyết tất cả các vấn đề chủ quyền và quyền tài phán ở Biển Đông bằng các biện pháp hòa bình, không sử dụng vũ lực và tiến hành kiềm chế”⁽¹⁰⁾.

Sau khi Trung Quốc đánh chiếm đá Vành Khăn (Mischief Reef) vào tháng 2/1995, các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN đã ra Tuyên bố về diễn biến hiện nay ở Biển Đông⁽¹¹⁾. Theo tuyên bố này, các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN đã bày tỏ “mối quan ngại sâu sắc về diễn biến hiện tại vốn ảnh hưởng tới hòa bình và ổn định ở Biển Đông”, “thúc giục tất cả các bên liên quan giải quyết các khác biệt ở Biển Đông bằng các biện pháp hòa bình và tránh tiến hành các hoạt động làm bất ổn tình hình”. Sau sự kiện đá Vành Khăn, nguyên Bộ trưởng Ngoại giao Philippines Rodolfo C. Severino khẳng định: “Tại hội nghị lần thứ nhất giữa các quan chức ngoại giao cấp cao của các nước ASEAN và Trung Quốc ở Hàng Châu (Trung Quốc) vào tháng 4/1995, đoàn đại biểu ASEAN đã gây sức ép với Trung Quốc về vấn đề này, bao gồm việc yêu cầu

Trung Quốc làm rõ ý nghĩa của đường chín đoạn mà các bản đồ Trung Quốc đưa ra vốn bao quanh một cách nguy hiểm đối với bán đảo Natuna của bên không tuyên bố chủ quyền (ở Biển Đông) là Indonesia cũng như sự hiện diện của Trung Quốc ở đá Vành Khăn”⁽¹²⁾.

Kể từ đó, ASEAN tiếp tục đẩy mạnh các nỗ lực tìm kiếm các giải pháp cho vấn đề tranh chấp ở vùng biển này. Biểu hiện cụ thể nhất là Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) được ký kết giữa các nước thành viên ASEAN và Trung Quốc vào năm 2002. Trong tuyên bố này, các nước thành viên ASEAN và Trung Quốc tái khẳng định sự tôn trọng và cam kết tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông, đồng ý giải quyết tranh chấp chủ quyền lãnh thổ và quyền tài phán bằng các biện pháp hòa bình, không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, phù hợp với các nguyên tắc được thừa nhận rộng rãi của luật pháp quốc tế, bao gồm UNCLOS 1982⁽¹³⁾.

Trong khi các cuộc tham vấn và đàm phán giữa các nước thành viên ASEAN và Trung Quốc nhằm đạt được bộ quy tắc ứng xử ít có tiến triển, Trung Quốc đã đẩy mạnh các hoạt động trên thực địa ở Biển Đông, bao gồm việc hạ đặt Giàn khoan Hải Dương 981 trái phép trong khu vực đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam từ ngày 1/5/2016 đến 15/7/2016 bất chấp sự phản đối mạnh mẽ của Việt Nam và cộng đồng quốc tế. Hành động này của Trung Quốc diễn ra khi Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao các nước ASEAN đang diễn ra ở Myanmar. Đối phó với hành động của Trung Quốc, Bộ trưởng Ngoại giao các nước ASEAN đã ra một tuyên bố riêng rẽ về tình hình lúc đó ở vùng biển này. Trong tuyên bố chung, các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN thể hiện sự quan ngại

sâu sắc đối với tình hình diễn ra ở Biển Đông, đồng thời khẳng định hành động của Trung Quốc đã gây căng thẳng trong khu vực, thúc giục tất cả các bên tiến hành kiềm chế và tránh các hành động phá hoại hòa bình và ổn định ở khu vực phù hợp với các nguyên tắc được thừa nhận rộng rãi của luật pháp quốc tế, bao gồm UNCLOS 1982 và giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, không đe dọa sử dụng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực⁽¹⁴⁾.

Không chỉ thảo luận và đưa ra quan điểm về vấn đề Biển Đông với tư cách là một khối, ASEAN và một số nước đối thoại cũng đã có tiếng nói chung trong bảo vệ lợi ích của họ cũng như luật pháp quốc tế ở Biển Đông. Ví dụ, trong bối cảnh Trung Quốc tiến hành các hoạt động quân sự hóa ở Biển Đông, tháng 2/2016, ASEAN và Mỹ đã cam kết về "các giải pháp hòa bình cho tranh chấp, bao gồm việc tôn trọng đầy đủ các tiến trình pháp lý và ngoại giao mà không đe dọa sử dụng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực... duy trì hòa bình, an ninh và ổn định ở khu vực, đảm bảo an ninh và an toàn biển, bao gồm quyền tự do hàng hải và hàng không và việc sử dụng hợp pháp đường biển, hoạt động thương mại hợp pháp không bị gián đoạn như đã được miêu tả trong UNCLOS 1982 cũng như phi quân sự hóa và kiềm chế trong tiến hành các hoạt động"⁽¹⁵⁾.

Một ví dụ khác, mặc dù Ấn Độ không phải là bên tranh chấp ở Biển Đông nhưng các lãnh đạo của quốc gia này cũng đã nhiều lần đề cập đến vấn đề này ở các cuộc họp của ASEAN như các hội nghị EAS hay các hội nghị cấp cao ASEAN-Ấn Độ⁽¹⁶⁾. Những ví dụ trên cho thấy, ASEAN đã chứng tỏ rằng tổ chức này ở một cấp độ nào đó không chỉ thống nhất với tư cách là một khối mà còn hợp tác với các đối tác

bên ngoài để giải quyết các thách thức ở khu vực, bao gồm tranh chấp ở Biển Đông.

3. Những thách thức đặt ra

Không thể phủ nhận được rằng, nguyên tắc đồng thuận có những đóng góp quan trọng đối với sự phát triển của ASEAN trong nửa thế kỷ tồn tại của tổ chức này. Tuy nhiên, nguyên tắc này rõ ràng đã gây ra những thách thức không nhỏ đối với sự đoàn kết của khối. Sự thất bại của ASEAN trong việc ra thông cáo chung tại Hội nghị Bộ trưởng ngoại giao ASEAN lần thứ 45 ở Campuchia vào tháng 7/2012 và tại Hội nghị các bộ trưởng ASEAN-Trung Quốc tại Côn Minh (Trung Quốc) vào tháng 6/2016 là những ví dụ rõ ràng nhất. Trong trường hợp thứ nhất, ASEAN đã không thể đạt được sự đồng thuận trong việc đưa ra được thông cáo chung của hội nghị khi Philippines muốn đưa sự kiện bãi cạn Scarborough vào thông cáo nhưng nước chủ tịch luân phiên của ASEAN là Campuchia kiên quyết bác bỏ điều này⁽¹⁷⁾. Trong trường hợp thứ hai, chỉ vài giờ sau khi thống nhất được thông cáo chung có nội dung đề cập đến căng thẳng gia tăng ở Biển Đông, các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN đã phải thu hồi văn bản này. Lý do được giải thích cho trường hợp này là một vài nước thành viên ASEAN thể hiện sự không thoải mái với thông cáo. Với hành động này, nguyên tắc đồng thuận chính nó đã phá vỡ sự đồng thuận mà các ngoại trưởng ASEAN đã đạt được trước đó, dẫn tới việc thông cáo chung bị thu hồi⁽¹⁸⁾.

Sau tuyên bố riêng của các bộ trưởng ngoại giao ASEAN về Biển Đông ở Myanmar năm 2014, tinh thần tập thể của ASEAN đã bị ảnh hưởng phần nào, ít nhất là qua các văn kiện của khối. Mặc dù vẫn bày tỏ quan điểm chung của hiệp hội

nhưng rõ ràng, các cụm từ như “một số lãnh đạo”, “một số bộ trưởng” xuất hiện gần đây khi đề cập đến vấn đề Biển Đông trong một số văn kiện của ASEAN đã phản ánh những thách thức về tinh thần đoàn kết của khối. Thông cáo của Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 48 (2015) khi đề cập đến các hoạt động bồi đắp và xây dựng của Trung Quốc ở Biển Đông nói rõ, “*một số bộ trưởng ASEAN thể hiện sự quan ngại sâu sắc*” dù rằng những bộ trưởng này nói rõ các hoạt động (của Trung Quốc) “*đã làm xói mòn lòng tin, làm gia tăng căng thẳng và có thể hủy hoại hòa bình, an ninh và ổn định ở Biển Đông*”⁽¹⁹⁾. Cũng trong năm này, hạn chế của nguyên tắc đồng thuận tiếp tục được thể hiện khi Tuyên bố Chủ tịch Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 27 “*chia sẻ quan ngại của một số lãnh đạo về sự hiện diện ngày càng tăng của trang thiết bị quân sự và khả năng quân sự hóa hơn nữa ở các căn cứ ở Biển Đông*”⁽²⁰⁾. Tình hình tương tự tiếp tục diễn ra tại Lào khi Thông cáo chung của Hội nghị Bộ trưởng ASEAN lần thứ 49 vào tháng 7/2016 “*ghi nhận mối quan ngại của một số bộ trưởng về việc bồi đắp và gia tăng các hoạt động trong khu vực, điều làm xói mòn lòng tin, làm gia tăng căng thẳng và có thể phá hoại hòa bình, an ninh và ổn định ở khu vực*”⁽²¹⁾. Cụm từ “một số lãnh đạo” và “một số bộ trưởng” tiếp tục xuất hiện khi đề cập đến sự quan ngại của ASEAN về những phát triển gần đây ở Biển Đông trong Tuyên bố Chủ tịch Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 30 (29/4/2017)⁽²²⁾ và Thông cáo chung của Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 50 (5/8/2017)⁽²³⁾ được tổ chức tại Philippines⁽²⁴⁾.

Rõ ràng, với việc thay các cụm từ “các lãnh đạo”, “các bộ trưởng” bằng các cụm từ

“một số lãnh đạo”, “một số bộ trưởng” trong một số nội dung văn kiện đề cập đến hành động phi pháp ngày càng kiên quyết của Trung Quốc ở Biển Đông, tinh thần đoàn kết ASEAN đã bị ảnh hưởng nhất định do chính nguyên tắc đồng thuận trong ra quyết định mang lại.

Đối mặt với các thách thức từ khía cạnh ra quyết định do nguyên tắc đồng thuận của ASEAN gây ra, cả giới nghiên cứu và ngoại giao nhiều lần lên tiếng về những hạn chế của nguyên tắc này. Đại sứ lưu động Singapore Bilahari Kausikan đặt câu hỏi về “hiệu quả và sự phù hợp của nguyên tắc đồng thuận của ASEAN” bởi “việc ra quyết định dựa trên sự đồng thuận làm giảm khả năng của ASEAN trong việc giải quyết các vấn đề gây tranh cãi” và bởi “nguyên tắc đồng thuận chỉ là những cơ sở lý thuyết được những người vô trách nhiệm đề cao cho những cơ hội họ có thể lãnh đạo ASEAN”⁽²⁵⁾. Giáo sư Kriengsak Chareonwongsak, nghiên cứu viên cao cấp tại Đại học Harvard thông qua việc tìm hiểu các điều khoản của Hiến chương ASEAN về các cơ chế giải quyết tranh chấp cho rằng nguyên tắc đồng thuận của ASEAN dẫn tới những hạn chế trong việc đưa ra các giải pháp cho xung đột⁽²⁶⁾.

Kết luận

Có thể khẳng định rằng, nguyên tắc đồng thuận trong ra quyết định đã giúp ASEAN giải quyết nhiều thách thức trong suốt 50 năm tồn tại và phát triển của khối. Nhờ phương thức này, ASEAN đã thể hiện quan điểm chung của khối về giải quyết tranh chấp ở Biển Đông ở cấp độ của hiệp hội, cấp độ song phương giữa ASEAN với một số đối tác và ở cấp độ đa phương thuộc các cơ chế do ASEAN dẫn dắt. Điểm ý nghĩa của sự thống nhất này là trong hầu

hết các tuyên bố được đưa ra, các nước (cả ASEAN và hầu hết các đối tác đối thoại của khối) thúc giục tất cả các bên liên quan giải quyết các khác biệt ở Biển Đông bằng các biện pháp hòa bình và tránh tiến hành các hoạt động làm phức tạp thêm tình hình, đồng thời tiến hành giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình phù hợp với các nguyên tắc luật pháp được thừa nhận rộng rãi của luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS 1982.

Tuy nhiên, chính nguyên tắc ra quyết định dựa trên sự đồng thuận đã và đang gây ra những thách thức lớn đối với ASEAN, đặc biệt là trong vấn đề tìm giải pháp cho tranh chấp ở Biển Đông. Bên cạnh những thất bại rõ ràng tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN năm 2012 và Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN-Trung Quốc (2016), tinh thần đoàn kết của ASEAN phải đối mặt với những khó khăn lớn. Thay vì thể hiện sự thống nhất của khối bằng các cụm từ “các lãnh đạo”, “các bộ trưởng”, ASEAN trong nhiều văn kiện gần đây sử dụng các cụm từ “một số lãnh đạo”, “một số bộ trưởng” khi đề cập đến thái độ của ASEAN trước các hành động phi pháp ngày càng kiên quyết của Trung Quốc ở Biển Đông thời gian gần đây./

CHÚ THÍCH

1. Association of Southeast Asian Nations (2008), *The ASEAN Charter*, Jakarta: ASEAN Secretariats, p.22.
2. *Rules of Procedure of the High Council of the Treaty of Amity and Cooperation in the Southeast Asia*, Hanoi, 23 July 2001; nguồn: http://asean.org/?static_post=rules-of-procedure-of-the-high-council-of-the-treaty-of-amity-and-cooperation-in-south-east-asia-2
3. *Declaration of ASEAN Concord II (Bali Concord II)*, Bali, 7 October 2003, nguồn: http://asean.org/?static_post=declaration-of-asean-concord-ii-bali-concord-ii
4. Cộng đồng An ninh ASEAN (ASC) sau này được đổi tên thành Cộng đồng Chính trị-An ninh ASEAN (APSC).
5. *ASEAN Security Community Plan of Action*, nguồn: http://treaty.kemlu.go.id/uploads-pub/5439_ASEAN-2004-0203.pdf
6. *ASEAN 2025: Forging Ahead Together*, Jakarta: ASEAN Secretariat, November 2015, p.13.
7. *Declaration on the Conduct of Parties in the South China Sea*, Phnom Penh, November 4, 2002, nguồn: http://asean.org/?static_post=declaration-on-the-conduct-of-parties-in-the-south-china-sea-2
8. *Guidelines for the Implementation of DOC*, Bali, July 20, 2011, nguồn: <http://www.asean.org/storage/images/archives/documents/20185-DOC.pdf>
9. Severino, Rodolfo C. (2010), *ASEAN and the South China Sea*, Security Challenges, Vol.6(2), Winter, tr.41.
10. *The 1992 ASEAN Declaration on the South China Sea*, Manila, 22 July 1992, nguồn: <https://cil.nus.edu.sg/rp/pdf/1992%20ASEAN%20Declaration%20on%20the%20South%20China%20Sea-pdf.pdf>
11. Văn kiện này hiện nay không còn được đăng tải trong website của ASEAN tại www.asean.org. Một số phần của văn kiện này được trích dẫn trong nghiên cứu của Rodolfo C. Severino (2010), *ASEAN and the South China Sea*, Security Challenges, Vol.6(2), Winter, tr.42-43; Iida Masafumi (2008), *New Developments of China's Policy on the South China Sea*, NIDS Security Report, No.9, December, tr.5; Carlyle A. Thayer (2012), *ASEAN'S Code of Conduct in the South China Sea: A Litmus Test for Community-Building?* The Asia-Pacific Journal (Japan Focus), Volume 10, Issue 34, Number 4, August, tr.2.
12. Severino, Rodolfo C. (2010), *ASEAN and*

- the South China Sea, Security Challenges*, Vol.6(2), Winter, tr.43.
13. *Declaration on the Conduct of Parties in the South China Sea*, Phnom Penh, November 4, 2002, nguồn: http://asean.org/?static_post=declaration-on-the-conduct-of-parties-in-the-south-china-sea-2
 14. *ASEAN Foreign Ministers' Statement on the Current Developments in the South China Sea*, 10th May 2014, Nay Pyi Taw, nguồn: <http://www.asean.org/storage/images/documents/24thASEANSummit/ASEAN%20Foreign%20Ministers%20Statement%20on%20the%20current%20developments%20in%20the%20south%20china%20sea.pdf>
 15. *Joint Statement of the U.S.-ASEAN Special Leaders' Summit: Sunnylands Declaration*, Sunnylands, California, February 15-16, 2016, nguồn: <https://www.whitehouse.gov/the-press-office/2016/02/16/joint-statement-us-asean-special-leaders-summit-sunnylands-declaration>
 16. *Prime Minister (N. Modi)'s remarks at the 9th East Asia Summit*, Nay Pyi Taw, Myanmar, November 13, 2014, nguồn: [http://www.mea.gov.in/Speeches-Statements.htm?dtl/24238/Prime_Minister_s_remarks_at_the_9th_East_Asia_Summit_Nay_Pyi_Taw_Myanmar;Remarks_by_the_Prime_Minister_\(N._Modi\)_at_12th_India-ASEAN_Summit](http://www.mea.gov.in/Speeches-Statements.htm?dtl/24238/Prime_Minister_s_remarks_at_the_9th_East_Asia_Summit_Nay_Pyi_Taw_Myanmar;Remarks_by_the_Prime_Minister_(N._Modi)_at_12th_India-ASEAN_Summit), Nay Pyi Taw, Myanmar, November 12, 2014, nguồn: http://www.mea.gov.in/Speeches-Statements.htm?dtl/24236/Remarks_by_the_Prime_Minister_at_12th_IndiaASEAN_Summit_Nay_Pyi_Taw_Myanmar
 17. Basilio, Erlinda F. (2012), *Why there's no Asean joint communiqué*, Inquirer.net, July 19th, <http://globalnation.inquirer.net/44771/why-there%E2%80%99s-no-asean-joint-communiqué>
 18. Parameswaran, Prashanth (2016), *China, Not ASEAN, the Real Failure on South China Sea at Kunming Meeting*, The Diplomat, June 16, nguồn: <http://thediplomat.com/2016/06/china-not-asean-the-real-failure-at-south-china-sea-kunming-meeting/>
 19. *Joint Communiqué 48th ASEAN Foreign Ministers Meeting*, Kuala Lumpur, Malaysia, 4 th August 2015, nguồn: http://www.asean.org/wp-content/uploads/images/2015/August/48th_amm/JOINT%20COMMUNIQUE%20OF%20THE%2048TH%20AMM-FINAL.pdf
 20. *Chairman's Statement of the 27th ASEAN Summit*, Kuala Lumpur, 21 November 2015, nguồn: <http://www.asean.org/wp-content/uploads/2015/12/Final-Chairmans-Statement-of-27th-ASEAN-Summit-25-November-2015.pdf>
 21. *Joint Communique of the 49th ASEAN Foreign Ministers Meeting*, Vientiane, 24 July 2016, nguồn: <https://www.asean2016.gov.la/kcfinder/upload/files/Joint%20Communique%20of%20the%2049th%20AMM%20%28ADOPTED%29.pdf>
 22. *Chairman's Statement: 30th ASEAN Summit*, 29 April 2017, nguồn: <http://www.asean2017.ph/chairmans-statement-30th-asean-summit/>
 23. *Joint Communique of the 50th ASEAN Foreign Ministers' Meeting*, Manila, Philippines 5 August 2017, nguồn: http://asean.org/storage/2017/08/Joint-Communique-of-the-50th-AMM_FINAL.pdf
 24. *Chairman's Statement: 30th ASEAN Summit*, 29 April 2017, nguồn: <http://www.asean2017.ph/chairmans-statement-30th-asean-summit/>
 25. Kausikan, Balahari (2016), *Consensus, centrality and relevance: ASEAN and the South China Sea*, nguồn: <http://www.straitstimes.com/opinion/consensus-centrality-and-relevance-asean-and-the-south-china-sea>
 26. Chareonwongsak, Kriengsak (2014), *ASEAN's limits in conflict resolution in the region*, bài trình bày tại Hội thảo Goh Keng Swee Command and Staff College về 'International Security in the Asia-Pacific: Beyond ASEAN-centred Security?' SAFTI Military Institute, Singapore, 9-10 October.